

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PRÔNG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 61/2020/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 04 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tạ Văn Đ, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Tổ N, thị trấn ChPr, huyện ChPr, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện ChPr, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền phải trả: Bà Bùi Thị T thừa nhận có nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho ông Tạ Văn Đ trú tại tổ 5, thị trấn Chư Prông, tỉnh Gia Lai số tiền là 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng) từ việc mua nợ bản ghe.

2.2 Về thời hạn, phương thức trả tiền: Bà Bùi Thị T cam kết trả dần cho ông Định mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) vào ngày 20 hàng tháng, tính từ tháng 9 năm 2020 Dương lịch. Nếu bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ một trong những lần như đã cam kết ở trên thì ông Đ có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền còn lại mà bà Tâm chưa thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau để giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí sơ thẩm là $(36.000.000đ \times 5\%) \times 50\%$ là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Bị đơn bà Bùi Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 900.000đồng (Chín trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Tạ Văn Đ số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006525 ngày 16/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Trung Thực